TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-PT
Ngày: 10-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Kim Đồng

Ông Nguyễn Văn Bỉnh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/TLPT-HS ngày 08/01/2020 đối với bị cáo Lê Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 177/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị cáo kháng cáo:*

Lê Văn T, sinh năm 1960 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: 18/71 Cô Bắc, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: lớp 7/10; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Văn N (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1929; vợ Bùi Thị L, sinh năm 1965 và có 02 con đều sinh năm 1989;

Tiền sự: không; tiền án: Bản án số 114/2001/HSPT ngày 23/10/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa bị xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chưa chấp hành xong về phần án phí và tiền truy thu;

Nhân thân: Bản án số 117/1987/HSST ngày 16/7/1987 của Tòa án nhân dân quận Đ, Thành phố Hà Nội bị xử phạt 12 tháng tù về tội "Làm dừng xe lửa trái phép"; Bản án số 35/1995/HSST ngày 21/9/1995 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La bị xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân";

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2019 đến ngày 22/5/2019, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T có giấy phép lái xe hạng B2, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/10/2016, có giá trị đến 15/10/2023.

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/4/2019 Lê Văn T điều khiển xe tải biển số 49C-03466 điều khiển hướng từ đường hẻm rẽ phải ra đường nhựa Lý Thái Tổ thuộc thị trấn L, huyện Đ để đi theo hướng hồ Nam Sơn, Quốc lộ 20. Khi xe tải biển số 49C-03466 vừa rẽ phải ra đường nhựa Lý Thái Tổ thì bà Phạm Thị N, điều khiển xe mô tô biển số 37F7-7041 theo hướng hồ Nam Sơn, Quốc lộ 20 đi trên đường Lý Thái Tổ chạy tới. Do xe ô tô tải biển số 49C-03466 không nhường đường nên bà N thắng xe lại ngã ra đường thì đầu bà N bị bánh sau bên trái xe ô tô do Lê Văn T điều khiển chèn qua. Hậu quả bà Phạm Thị N tử vong tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện tham gia giao thông đã xác định: Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do bị cáo Lê Văn T điều khiển xe ô tô biển số 49C- 034.66 đi từ đường hẻm ra đường Lý Thái Tổ thuộc thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ thiếu chú ý quan sát, không nhường đường tông vào xe mô tô biển số 37F7-7041 do bà Phạm Thị N điều khiển đang đi trên đường Lý Thái Tổ. Hậu quả bà Phạm Thị N tử vong. Tại bản kết luận giám định pháp y số 119/2019/TT ngày 10/5/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng đã kết luận bà Phạm Thị N tử vong: Chấn thương sọ não hở nặng do tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình bị cáo Lê Văn T đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 280.000.000đ, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: Xe ô tô biển số 49C-034.66 và xe mô tô biển số 37F7-7041, sau khi tiến hành khám nghiệm phương tiện. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 160/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bản án số 177/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2019 đến ngày 22/5/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28/11/2019 bị cáo Lê Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo 06 đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do thiếu chú ý quan sát, không nhường đường nên khi Lê Văn T điều khiển xe tải biển số 49C-03466 vừa rẽ phải ra đường nhựa Lý Thái Tổ thuộc thị trấn L, huyện Đ để đi theo hướng hồ Nam Sơn, Quốc lộ 20, thì gặp bà Phạm Thị N, điều khiển xe mô tô biển số 37F7-7041 theo hướng hồ Nam Sơn, Quốc lộ 20 đi trên đường Lý Thái Tổ chạy tới. Bà N thắng xe lại ngã ra đường thì đầu bà N bị bánh sau bên trái xe ô tô do Lê Văn T điều khiển chèn qua. Hậu quả bà Phạm Thị N tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não hở nặng.

Cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của bị cáo, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm xe, khám nghiệm tử thi, đã tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn do lỗi chính của bị cáo, bị cáo thiếu quan sát, không nhường đường khi điều khiển phương tiện giao thông. Bị cáo chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị hại cũng có phần lỗi do không làm chủ tốc độ nên khi gặp xe của bị cáo đã không dừng lại được và ngã vào

hông xe của bị cáo dẫn đến xe của bị cáo điều khiển cán qua gây tử vong. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là nghiêm khắc, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phúc hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T, sửa bản án bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2019 đến ngày 22/5/2019.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Đ (02);
- VKSND huyện Đ (01);
- Cơ quan CSĐT CA Đ (01);
- Cơ quan THAHS CA Đ (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Duy Hoài

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Đồng - Nguyễn Văn Bỉnh **Nguyễn Duy Hoài**